

Thốt Nốt, ngày 24 tháng 6 năm 2020

Số: 31/2020/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 211/2019/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1964

Địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn:

1. Ông **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1954

2. Bà **Võ Thị T**, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà **Phùng Thị L**, sinh năm 1960

2. Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1981

3. Ông **Nguyễn Minh T**, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

4. Bà **Nguyễn Thị Mỹ H**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Khu vực Phúc Lộc 2, phường Thạnh Hòa, quận Thốt Nốt, Tp. Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà H, ông T, ông T: Ông Nguyễn Văn T (Văn bản ủy quyền ngày 27.12.2019 và ngày 22.11.2019).

5. Ông Nguyễn Hoàng S, sinh năm 1982

6. Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn K, bà Võ Thị T, ông Nguyễn Hoàng S, bà Nguyễn Thị V có trách nhiệm tháo dỡ nhà và vật kiến trúc để trả lại cho hộ ông Nguyễn Văn T phần đất có diện tích 304,4 m², loại đất CLN, tại thửa 246, tờ bản đồ số 10, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số vào sổ “H”02457 do Ủy ban nhân dân huyện Thốt Nốt (cũ) cấp ngày 02/10/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn T, đất tọa lạc ấp Lân Thạnh 2, xã Trung Kiên, huyện Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ (Nay là khu vực Lân Thạnh 2, phường Trung Kiên, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ).

Các ông Nguyễn Văn K, bà Võ Thị T, ông Nguyễn Hoàng S, bà Nguyễn Thị V được lưu cư trên phần đất đến hết ngày 30/9/2020. Trong tháng 10/2020 các ông bà phải thực hiện tháo dỡ nhà và vật kiến trúc để trả lại phần diện tích đất nêu trên cho hộ ông Nguyễn Văn T.

Ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán cho gia đình bị đơn ông Nguyễn Văn K, bà Võ Thị T, ông Nguyễn Hoàng S, bà Nguyễn Thị V số tiền di dời và công sức duy trì, tôn tạo bảo vệ đất là 200.000.000đ (Hai trăm triệu đồng) trong tháng 10/2020.

Vị trí, kích thước các cạnh của phần đất trên được xác định theo Mạnh trích đo địa chính số 33 ngày 08/5/2020 của Trung Tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường thành phố Cần Thơ (Đính kèm).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả khoản tiền phải thi hành thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về chi phí thẩm định, định giá tài sản: Nguyên đơn ông Nguyễn Văn T phải chịu số tiền 6.400.000đ (Sáu triệu bốn trăm ngàn đồng). Công nhận ông Nguyễn Văn T đã nộp xong.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn K, bà Võ Thị T được miễn án phí do thuộc diện người cao tuổi.

Ông Nguyễn Văn T phải chịu 5.000.000đ (Năm triệu đồng) án phí nhưng được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà ông đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ theo biên lai thu tiền số 011857 ngày 03/12/2019, như vậy ông T còn phải nộp thêm số tiền 4.700.000đ (Bốn triệu bảy trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Kim Hưng